TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B M** TỈNH V L	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2021/QĐST- HNGĐ	*B M, ngày 21 tháng 6 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 125/2021/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 5 năm 2021 về việc: *"Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn*", giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **T T N X**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp M H 2, xã M H, thị xã B M, tỉnh V L.

- *Bị đơn:* Anh **N T D**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 8, k 2, phường C V, thị xã B M, tỉnh V L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị T T N X và anh N T D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Chị T T N X và anh N T D thỏa thuận như sau: Anh D được tiếp tục nuôi dưỡng 01 con chung tên N T K, sinh ngày 03/4/2016, chị X không cấp dưỡng nuôi con.

Chị X được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Chị T T N X và anh N T D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị X tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm (trong đó tự nguyện nộp thay anh D 75.000 đồng), được khấu trừ vào biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010855 ngày 25/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B M. Vậy chị X đã nộp xong án phí và được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã B M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã B M;
- Chi cục thi hành án dân sự TX B M;
- Ủy ban nhân dân phường C V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

N T L T